

## (An Lộc Anh Dũng)

Trước khi để lịch sử về cuộc chiến đấu chống Cộng Sản của quân dân miền Nam có thể trôi vào quên lãng, chúng ta phải ghi lại đầy đủ tội ác của Cộng Sản, nhất là đối với miền Nam Việt Nam. Một trong những tội ác đó là Cộng Sản Bắc Việt (CSBV) đã dùng ít nhất 4 sư đoàn (công trường) để cố tàn sát một tỉnh lỵ bé nhỏ thuộc tỉnh Bình Long miền Nam Việt Nam vào năm 1972. Nhưng Cộng Sản Bắc Việt đã thất bại. Sự thất bại này đã làm giảm uy tín của Võ Nguyên Giáp, "người anh hùng Điện Biên," nổi tiếng trong giới quân sự Tây phương là có tài nướng quân.

Hậu quả của trận tấn công An Lộc, Cộng Sản Bắc Việt đã để lại cảnh điêu tàn chết chóc cho vùng đất bé nhỏ này không thể nào mô tả nổi. Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng, người hùng tử thủ An Lộc, đã viết: *"An Lộc đã đứng vững suốt 3 tháng cam go nhờ vào tinh thần chiến đấu kiên cường của toàn thể quân dân anh hùng nơi thị xã nhỏ bé thân yêu của đất nước."*

An Lộc, tỉnh lỵ của tỉnh Bình Long, trước đây là một thị trấn nhỏ gọi là Hớn Quản thuộc tỉnh Thủ Dầu Một. Từ thời cổ Tổng Thống Ngô Đình Diệm, vì nhu cầu hành chánh, tỉnh Bình Long được thành lập gồm 3 quận Chơn Thành, Hớn Quản, Lộc Ninh. Từ ngày đó, quận Hớn Quản đổi thành quận An Lộc và tỉnh lỵ An Lộc nằm trong quận cùng tên này, trong phạm vi xã Tân Lập Phú.

Tỉnh Bình Long nằm sát biên giới Cam Bốt với một diện tích 2,240 kilometre vuông, gồm trên 76,000 dân. Riêng quận An Lộc gồm cả thành phố tỉnh lỵ rộng 740 kilometre vuông với khoảng 44,000 dân, đa số tập trung vào xã Tân Lập Phú. Toàn tỉnh Bình Long, chung quanh tỉnh lỵ và quận lỵ là những đồn điền cao su ngút ngàn, vài ngọn đồi thoải thoải. Đồi Gió, Đồi 100, Đồi Đồng Long là những cứ điểm quân sự quan trọng bảo vệ thị trấn An Lộc.

Quốc Lộ 13 từ Saigon đi ngược lên cắt đôi tỉnh Bình Long và xuyên ngang tỉnh lỵ An Lộc dẫn dài tới biên giới Cam Bốt, tới thị trấn Snoul. Quốc Lộ 13 phải vượt qua Lai Khê, Chơn Thành, Tàu Ô, Tân Khai, Xa Cát, Xa Trạch, Xa Cam rồi mới tới thành phố An Lộc. Quảng đường này đã trở thành công gai trắc trở trong thời gian diễn tiến cuộc chiến An Lộc. Các binh sĩ Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) phải khắc phục con đường này từ Nam lên Bắc và những người dân chạy loạn từ Bắc xuống Nam đã mệnh danh hơn 20 kilometre Quốc Lộ này là "con đường máu."

Điểm thứ nhất khiến Cộng Sản Bắc Việt nhắm vào An Lộc là vì tỉnh Bình Long nằm sát biên giới Cam Bốt nơi che dấu những căn cứ địa của Cộng Sản Bắc Việt trên xứ Cam Bốt. An Lộc về mặt chiến lược còn nằm vai trò chủ yếu phòng thủ cho Bình Dương và sau đó là thủ đô Saigon. Thế nhưng An Lộc chỉ là một thành phố nhỏ bé, nơi đặt cơ sở hành chánh điều hành tỉnh Bình Long. Điều quan trọng mà Cộng Sản Bắc Việt đã gán cho An Lộc là yếu tố tinh thần. Khi chọn làm mục tiêu tấn công Cộng Sản Bắc Việt hy vọng đạt một chiến thắng đồng thời tạo một kinh hoàng, đe dọa thủ đô Saigon.

Khi họ quyết tâm tấn công An Lộc, Cộng Sản Bắc Việt cũng không ngờ đến rằng sẽ gặp phải một sức chiến đấu kiên trì anh dũng của quân dân tại đây. Sức chiến đấu này không phải chỉ một người ca tụng, một dân tộc ca tụng mà cả thế giới ngưỡng mộ và cảm phục.

# TỪ LỘC NINH ĐẾN AN LỘC

Giữa lúc dân chúng trên khắp lãnh thổ miền Nam tự do chưa hết bàng hoàng bởi cuộn sóng đỏ xâm lăng công khai vượt lằn ranh vĩ tuyến 17 tràn vào vùng cực Bắc của Việt Nam Cộng Hòa, trong những ngày đầu thì một mũi dùi khác của Cộng Sản Bắc Việt bắt đầu thọc mạnh vào tỉnh Bình Long, với quân số 4 sư đoàn, mưu toan "đút điếm" Bình Long, làm bàn đạp tiến về phía Nam, uy hiếp thủ đô Saigon, chỉ cách nơi đây có hơn 100 km.

Rạng sáng ngày 5 tháng 4/1972, vào lúc bình minh, Bộ Chỉ Huy hành quân của Cộng Sản Bắc Việt ban ra một mệnh lệnh khô khan : "Phải chiếm An Lộc trước ngày 20 tháng 4/1972, nghĩa là phải đè nặng áp lực tối đa lên một vùng hơn 100 km nằm về phía Bắc Saigon, để cầm chân một số lớn lực lượng nòng cốt của địch tại đây."

Đoàn quân xâm lăng, được chuẩn bị từ lâu, gồm các Công Trường 5, 7, 9, và Công Trường Bình Long (chú: "công trường," danh từ quân sự của Cộng Sản dùng chỉ một lực lượng quân sự tương đương với cấp sư đoàn) cùng Trung Đoàn 203 chiến xa từ vùng Lưỡi Câu của Cam Bốt tràn qua, xuyên qua các rừng cao su dày đặc. Quân Cộng Sản Bắc Việt được trang bị pháo binh 130 ly tầm xa và các loại phòng không cực kỳ tối tân yểm trợ. Tính ra, ít lắm cũng đến 40,000 quân Cộng Sản Bắc Việt tham dự mặt trận này.

Trong trận đánh đầu tiên, Cộng Sản Bắc Việt dồn toàn lực Công Trường 5 gồm 3 Trung Đoàn 174, 275, một trung đoàn biệt lập, cùng với Trung Đoàn Pháo E6, tất cả đều tham dự trong quyết định nuốt trọn Lộc Ninh, một quận nằm về phía Bắc của An Lộc.

Trong trận đánh tại Lộc Ninh, Cộng quân gặp sự kháng cự mãnh liệt của Chiến Đoàn 9 gồm Trung Đoàn 9 Bộ Binh và 30 chiến xa của Thiết Đoàn 5. Biệt Động Quân Biên Phòng, Địa Phương Quân và Nghĩa Quân ở Lộc Ninh cũng phản ứng không kém phần ác liệt. Mặc dù quân số Cộng Sản đông gấp ba, quân trú phòng vẫn cố chống trả. Nhiều trận đánh xáp lá cà diễn ra ngay bên trong quận lỵ. Trước chiến thuật thí quân của Cộng Sản, quân trú phòng phải hạ nòng đại bác 105 ly bắn trực xạ vào các đợt xung phong biến người của địch. Đánh vuì nhau suốt ngày không xong, Cộng Sản Bắc Việt dội trở ra, để rồi pháo kích liên miên bất tận vào các ổ kháng cự của quân trú phòng.



Quốc Lộ 13, đường đi An Lộc  
(hình ảnh: 409th Radio Research Detachment)

Giữa lúc chiến trường Lộc Ninh vẫn diễn ra ác liệt, một cánh quân khác của Công Trường 9, đơn vị được coi là thiện chiến nhất trong số 4 sư đoàn Cộng Sản Bắc Việt tham chiến tại Bình Long, bất ngờ tấn công vào tỉnh lỵ An Lộc từ 3 giờ chiều ngày 6 tháng 4/1972, nhằm chặn đường tiếp viện cho Lộc Ninh.

Đoạn đường từ An Lộc đi Lộc Ninh bị gián đoạn hoàn toàn, chỉ có thể liên lạc bằng điện thoại. Tình hình hết sức nguy ngập. Trận thế của Cộng Sản Bắc Việt đã bắt đầu hình thành.

Công Trường 5 Cộng Sản Bắc Việt quyết lấy Lộc Ninh, rồi chọc thẳng mũi dùi theo Quốc Lộ 13 tiến xuống phía Nam, công hãm mặt Bắc An Lộc.

Cả hai Công Trường 7 và Công Trường 9 của Cộng Sản Bắc Việt cũng xuất phát từ vùng Lưỡi Câu Cam Bốt, đánh ép vào mặt Tây An Lộc. Công Trường 9 đánh thẳng vào An Lộc, còn Công Trường 7 thì giữ chặt Quốc Lộ 13 ở về phía Nam An Lộc, tức là con đường bộ duy nhất tiếp tế cho thị trấn này. Một cánh quân khác do Công Trường Bình Long gồm chừng hai trung đoàn địa phương tiến từ mạn Đông Bắc xía xuống. Bốn sư đoàn bộ chiến của Bắc Việt, chưa kể chiến xa, pháo binh, đại bác phòng không, cùng chia mũi vào một thị trấn không quá 4 kilometre vuông.

Nếu đem rải đều 40,000 quân Bắc Việt trên diện tích 4 kilometre vuông thì bộ đội Cộng Sản tràn ngập An Lộc, mỗi người cách nhau 10 mét, ngang cũng như dọc, với đủ loại vũ khí tối tân. Trong thị xã An Lộc, lực lượng trú phòng chỉ có Sư Đoàn 5 Bộ Binh. Tướng Nguyễn Văn Minh, Tư Lệnh Quân Khu 3, tức tốc ra lệnh bốc Liên Đoàn 3 Biệt Động Quân từ Tây Ninh về án ngữ phía Bắc An Lộc.

Trong khi đó, tại thị xã Lộc Ninh, sau 3 ngày bị pháo, không được tiếp viện, quân trú phòng được lệnh di chuyển dần dần về phía Nam để lùi về An Lộc. Toàn bộ 30 chiến xa của Việt Nam Cộng Hòa, một số bị phá hủy, một số đành bỏ lại.

Trước áp lực mỗi ngày một mạnh từ mặt Bắc xuống, Chiến Đoàn 52 VNCH từ vùng cầu Cần Lê, 15 km phía Bắc An Lộc, cũng phải lui dần về An Lộc. Quân Cộng Sản Bắc Việt giăng sẵn một tuyến phục kích dài trên 3 km toan nuốt trôi Tiểu Đoàn 1/48 của Chiến Đoàn 52 vào ngày 7 tháng 4/1972, nhưng Tiểu Đoàn này đã chiến đấu kịch liệt, mở đường máu chạy về An Lộc và chỉ thiệt hại nhẹ. Chính tiểu đoàn này đã gỡ thế diện cho Trung Đoàn 52 Bộ Binh.

Chỉ trong vòng 3 ngày giao tranh, tại Lộc Ninh, đã có đến 2,150 lính Cộng Sản Bắc Việt bị hạ sát, tương đương quân số của một trung đoàn. Phía Việt Nam Cộng Hòa có 600 binh sĩ hy sinh, cùng với 30 chiến xa và một pháo đội 105 ly bị mất. Kể từ đây, An Lộc bó mình trong vòng đại phòng thủ, không có lấy một chiến xa để đối đầu với địch quân có đến cả một trung đoàn thiết giáp với hàng trăm chiếc.

Tại mặt trận An Lộc, điểm đáng kể thứ hai nữa là quân trú phòng không có đại bác. Trong thị xã, Tiểu Đoàn 52 Pháo Binh của VNCH với 24 khẩu đại bác 105 ly đã bị phá hủy gần hết, chỉ còn lại một khẩu duy nhất may mắn "còn sống sót."

Trọn một pháo đội 6 khẩu của lính Nhảy Dù được trực thăng vận xuống Đồi Gió, km về phía Đông An Lộc, mấy ngày sau cũng bị tiêu luôn. Tất cả còn lại chỉ là một ý chí chiến đấu "hoặc sống trong tự do, hay chết đi cũng để cho con cháu được sống tự do."

Những kẻ đang sống trong không khí tự do mà chưa hề bị đe dọa, không sợ bị mất đi, sẽ cho đây là một sáo ngữ đầy tính chất tuyên truyền. Nhưng đối với người dân Việt Nam, đã từng biết rõ mỗi đe dọa đó qua 27 năm khói lửa, kể từ năm 1945 đến năm 1972. Họ cũng đã có nhiều kinh nghiệm xương máu về điều gọi là chiến tranh giải phóng, chiến tranh nhân dân, họ biết thế nào là chủ nghĩa Cộng Sản, nên họ đã chiến đấu, tận lực chiến đấu, dù trong những hoàn cảnh ngặt nghèo nhất.

Cuộc chiến tại Việt Nam năm 1972, đã chứng tỏ điều đó. Lời tuyên bố của Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng quyết tử thủ An Lộc đã đưa vị sĩ quan cấp tá này lên hàng danh tướng và làm nức lòng chiến sĩ Bình Long.

---

## TRẬN CHIẾN KHỞI ĐẦU

---

Trận chiến khốc liệt tại An Lộc, một tỉnh lỵ rộng không đầy 4 kilometre vuông, nhưng mức độ tàn khốc của các cuộc giao tranh đã khiến cho nhiều ký giả quốc tế cho là gấp 10 lần Điện Biên Phủ đã thật sự khởi đầu từ ngày 7 tháng 4/1972.

Tất cả các cánh quân của hai sư đoàn Cộng Sản Bắc Việt đều dồn về An Lộc. Công Trường 5 từ trên đánh xuống, Công Trường 9 và Công Trường Bình Long ép hai mặt Tây Đông. Công Trường 7 vừa chặn mặt Nam để lập các "chốt khóa" trên Quốc Lộ 13, vừa tung quân tiến đánh các mục tiêu sát biên giới như căn cứ Katum, Tổng Lê Chân, Thiện Ngôn để cầm chân Sư Đoàn 25 Bộ Binh VNCH (Sư Đoàn 25 có trách nhiệm phòng thủ vòng đai tỉnh Tây Ninh để chặn đường tiến của Cộng quân về Saigon theo ngã Quốc Lộ 1. Quân trú phòng không "tăng" mà cũng không "pháo," phải đối đầu với một quân số gấp ba đến bốn lần với hàng trăm chiến xa và cả trung đoàn pháo đủ loại. Toàn bộ Lữ Đoàn 1 Nhảy Dù của Việt Nam Cộng Hòa, gồm ba tiểu đoàn 5, 6 và 8 được gọi đến tăng viện. Toàn bộ Sư Đoàn 21 Bộ Binh cùng với Trung Đoàn 15 của Sư Đoàn 9 Bộ Binh từ vùng sinh lầy miền Tây cũng được bốc lên Lai Khê.

Tuy nhiên, kể từ đây, quãng đường Chợ Thành đi Lộc Ninh đã bị tắc nghẽn. Các đơn vị tăng viện của Việt Nam Cộng Hòa cố tiến từng bước một để đến gần đơn vị bạn An Lộc, nhưng mỗi bước tiến, không biết bao chiến binh gục ngã, dù là bên này hay bên kia. Tiến lên không nổi, phải quay trở lại, để rồi tìm cách tiến lên. Gần trọn Công Trường 7 của Cộng Sản Bắc Việt đã dồn nỗ lực chính vào tuyến phục kích dài 26 km từ Chợ Thành đến An Lộc.

Suốt quãng đường này, nơi nào cũng có thể là mục tiêu của pháo binh Cộng quân. Họ rải quân dài dài dọc theo quốc lộ để sẵn sàng chỉ điểm tọa độ cho pháo binh bắn từ xa tới. Phi trường Lai Khê, vắng từ ba tháng qua, kể từ khi các đơn vị Hoa Kỳ rút đi, bỗng nhiên tập nập trở lại. Các chuyến bay nối đuôi nhau chuyển quân hoặc tiếp tế cho chiến trường.

Cuộc giao tranh vẫn tiếp diễn ác liệt. Dần dần, lực lượng bên trong An Lộc đã có thể khởi lại thể công, dù phải hết sức chật vật. Mấy hôm trước, vòng bán kính bao vây thị trấn chỉ chừng 500 mét. Nhưng đến ngày 11 tháng 4/1972, vòng đai kiểm soát được nới rộng thêm đến hơn 3 km đường bán kính.

Bên ngoài, Lữ Đoàn 1 Dù đã vượt khỏi Chợ Thành được 7 km về hướng Bắc, sau khi giải tỏa áp lực địch từ Lai Khê đến Chợ Thành. Sau một trận đụng độ ác liệt với địch quân tại vùng này, Lữ Đoàn 1 Dù giao lại trách nhiệm cho các đơn vị của Sư Đoàn 21 Bộ Binh giữ an ninh trực lộ, những đoạn đường đã được giải tỏa.

Riêng trong ngày 11 tháng 4, 27 pháo đài bay B-52 đã trút gần 800 tấn bom xuống các vị trí Cộng quân. Có lẽ nhờ thế, buổi chiều hôm đó, mức độ pháo kích đã giảm sút rất nhiều.

Sư Đoàn 21 Bộ Binh VNCH được tăng phái Trung Đoàn 15/9 (đọc là "Trung Đoàn 15 thuộc Sư Đoàn 9") và một tiểu đoàn Nhảy Dù, lãnh nhiệm vụ khai thông Quốc Lộ 13. Nhưng đây quả là một nhiệm vụ vô cùng khó khăn mà mãi đến ngày 8 tháng 6 mới hoàn thành nổi.



---

## TRẬN CHIẾN XA ĐẦU TIÊN

---

Ngày 12 tháng 4/1972, Bộ Tư Lệnh cao cấp của Cộng Sản Bắc Việt ra khẩu lệnh cho cán binh của họ: "*Cán bộ và binh sĩ phải tấn công trên khắp mặt trận. Chắc chắn quân ta sẽ thắng.*" Giọng máy tuyên truyền của Cộng Sản Bắc Việt được tổ chức ngay tại quận Lộc Ninh, rêu rao là An Lộc đã được giải phóng, nên ngày hôm sau 13 tháng

4, chiến xa của họ từ mở nắp (trên pháo tháp) khơi-khơi tiến vào thị xã An Lộc. Khi xe bị bắn cháy, những bộ đội Cộng Sản Bắc Việt gục chết mà gương mặt vẫn còn hết sức ngỡ ngàng, như còn vương thắc mắc, "Quân ta giải phóng An Lộc rồi kia mà ?"

Mở màn cho trận đánh khốc liệt đầu tiên bằng chiến xa này, hồi rạng sáng, Cộng quân từ mạn Bắc thành phố tiến vào chiếm phi trường L-19. Lúc ấy, toàn thể kho nhiên liệu, đạn dược gần sân bay bị phát hỏa bốc cháy dữ dội. Hàng ngàn quả đạn đại bác của Cộng quân rơi vào An Lộc dọn đường. Tiếp theo đó, đoàn chiến xa lù lù tiến vào.

Nghe tiếng rầm rộ của chiến xa từ phía Bắc thẳng vào thành phố, các binh sĩ của Trung Đoàn 8 Bộ Binh VNCH hơi bối ngỡ, vì đây là lần đầu tiên họ trực diện với chiến xa T-54 và PT-76 của Cộng Sản Bắc Việt. Đoàn chiến xa tiến theo đường Ngô Quyền, sát cạnh Bộ Chỉ Huy của Đại Tá Mạch Văn Trường (Trung Đoàn Trưởng của Trung Đoàn 8 Bộ Binh).

Mặc dù một vài quả đạn pháo của Việt Nam Cộng Hòa làm chậm bước tiến, nhưng đoàn chiến xa Cộng Sản vẫn di chuyển. Khi còn cách Bộ Chỉ Huy của Đại Tá Mạch Văn Trường 20 mét thì đoàn chiến xa bị khựng lại bởi một loạt đạn M-72 (vũ khí cá nhân dùng để chống xe tăng). Ba phát đầu bị hụt. Phát sau trúng đích, chiến xa dẫn đầu bốc cháy, trườn tới mấy thước rồi ngừng hẳn. Mấy người bộ đội Cộng Sản trong xe nhảy ra, cháy nám, lăn lộn trên lề đường. Một loạt đạn M-16 lập tức giải thoát.

Lên tinh thần, binh sĩ thuộc Trung Đoàn 8 VNCH liền hướng các nòng súng M-72 vào đoàn chiến xa. Trong trận này, có tới 15 chiến xa địch quân đã bị bắn cháy sát cạnh Bộ Chỉ Huy của Trung Đoàn 8 Bộ Binh. Đoàn chiến xa Cộng Sản lùi lại để rồi tìm đường khác tiến vào. Tiếng súng vang rền trong phân nửa phía Bắc thị xã An Lộc.

Trong lúc giao tranh ác liệt tiếp tục, Đại Tá Trương Hữu Đức, Thiết Đoàn Trưởng Thiết Đoàn 5 VNCH, đang ngồi trên trực thăng quan sát, bị trúng đạn tử thương.

Tại Saigon, khoáng đại Thượng Nghị Viện của Quốc Hội Việt Nam Cộng Hòa đã ngưng lại các phiên họp thường lệ để dành hết thời gian ca ngợi và tri ân các chiến sĩ đang chiến đấu trên khắp các mặt trận.

Trở lại An Lộc, sau 30 giờ ác chiến đẫm máu bằng đủ mọi hình thức, xáp lá cà, cận chiến bằng lựu đạn, súng dài, súng ngắn thi nhau nổ, trong phân nửa thị xã phía Bắc, cuộc tấn công đợt đầu tiên có chiến xa pháo binh hỗ trợ của Cộng Sản Bắc Việt đã bị đẩy lui. Hai bên đều bị thiệt hại nặng, và kiệt lực, cần phải nghỉ ngơi và chỉnh đốn lại.

## CUỘC TẤN CÔNG CHIẾN XA LẦN THỨ HAI RỒI THỨ BA

Ngày 14 tháng 4/1972 đánh dấu một nỗ lực mới của Trung Tướng Nguyễn Văn Minh, Tư Lệnh Quân Khu 2. An Lộc bị xiết chặt trong vòng vây, bị bó cứng trong mây cây số vuông. Quân trú phòng không bung ra ngoài được để hoạt động. Cần phải tìm một lối thoát, lập một đầu cầu mở cửa ra vào An Lộc, nơi rộng tầm hoạt động của quân trú phòng. Mặt Bắc, mặt Tây, mặt Nam đều bị bít kín. Chỉ còn mặt Đông Nam, với những ngọn đồi thoai thoải.

Nhưng ai lãnh nhiệm vụ khó khăn và nguy hiểm này? Lữ Đoàn 1 Nhảy Dù dưới quyền Đại Tá Lê Quang Lương đã được Trung Tướng Minh trao nhiệm vụ, vì quả thật không có đơn vị nào tại mặt trận này làm hơn được Lữ Đoàn 1 Nhảy Dù.

Cuộc họp mật tại căn cứ Lai Khê giữa Trung Tướng Dư Quốc Đống, Tư Lệnh Sư Đoàn Nhảy Dù, Trung Tướng Nguyễn Văn Minh và Đại Tá Lê Quang Lương kết thúc mau chóng. Sau 5 vòng bay trực thăng quan sát, Đại Tá Lương chọn ấp Srok Ton Cui làm bãi đáp. Nơi này nằm về phía Đông cách An Lộc 4 km.

Tiểu Đoàn 6 Dù được trực thăng vận xuống trước để dọn bãi đáp. Ngày hôm sau, 15 tháng 4/1972, Tiểu Đoàn 5, Tiểu Đoàn 8 cùng Bộ Chỉ Huy của Lữ Đoàn 1 Nhảy Dù xuống theo. Sau đó Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù ở lại Đồi Gió trấn giữ đoạn hậu. Còn hai tiểu đoàn kia chia làm hai cánh quân song song tiến vào An Lộc. Cũng trong thời gian này, nghĩa là vào sáng 15 tháng 4, quân Bắc Việt lại ồ ạt tấn công vào mặt Bắc thị xã An Lộc. Một số chiến xa của Cộng quân lọt được vào phòng tuyến phía Bắc, di chuyển xuống đến nửa phía Nam thành phố. Tuy nhiên, một số lớn chiến xa đã bị bắn hạ.

Rút kinh nghiệm lần trước, quân trú phòng bắt đầu tranh nhau bắn chiến xa, không phải chỉ bằng M-72 mà bằng cả súng phóng hỏa tiễn B-40 và B-41 tịch thu được của đối phương khi họ xâm nhập thành phố. Chính trong các cuộc giao tranh này, bộ đội Cộng Sản Bắc Việt để lộ rõ một khuyết điểm trầm trọng trong kỹ thuật tác chiến trong thành phố: thiếu phối hợp giữa bộ binh và chiến xa. Quân trú phòng ẩn nấp trên các cao ốc, trong các hầm trú ẩn, tại bất cứ nơi nào kín đáo mà họ thuộc nằm lòng để chĩa tất cả họng súng đủ loại vào một mục tiêu quá lớn, và quá rõ ràng đang di chuyển trên đường phố, trong lúc đôi bên chỉ cách nhau trong vòng 10 mét thì quân trú phòng tấn công.

Tất nhiên những cán binh Bắc Việt từ xa tới, dường như hoàn toàn lạc lõng giữa thành phố xa lạ, dù họ có được học tập kỹ càng đến mức nào đi nữa trên mô hình, dù có thực tập đánh trên xa bàn hàng bao nhiêu lần đi nữa, thì họ cũng không thể nào biết rõ địa thế bằng chính người dân, binh sĩ đang sinh sống tại An Lộc. Đó là chưa kể một lỗi lầm trầm trọng trong chính sách tuyên truyền của Cộng Sản Bắc Việt là đã khiến cho bộ đội họ mang một tin tưởng quá lạc quan rằng An Lộc đã được giải phóng. Thật là tàn nhẫn quá sức, vì điều này chẳng khác nào họ đã dẫn dụ, lừa bịp binh sĩ của chính họ vào chỗ chết.

Hơn thế nữa, nếu lúc ban đầu, đoàn chiến xa hùng hậu của Cộng Sản Bắc Việt có Tác dụng làm phấn khởi tinh thần binh sĩ của họ, đồng thời làm suy giảm nhuệ khí quân trú phòng, thì trong thời gian sau, ảnh hưởng đó lại trái ngược.



Xe tăng T-54 của Cộng Sản Bắc Việt bị bắn hạ tại An Lộc  
(hình ảnh: special collection)

Trong cuộc tấn công bằng xe tăng đầu tiên vào An Lộc, vài đoàn viên xe tăng Cộng Sản Bắc Việt được cấp chỉ huy cho biết trước là An Lộc đã được giải phóng. Cho nên bộ đội Cộng Sản Bắc Việt cứ cho "tăng" tiến vào thành phố, mở rộng cả nấp pháo táp ngắm cảnh "thị trấn giải phóng" và chờ đợi những tiếng hoan hô của "dân được giải

phóng." Trong các đợt tấn công sau đó, các binh sĩ Việt Nam Cộng Hòa sau khi hạ được "tăng" địch đều khám phá rằng có nhiều đoàn viên tăng Cộng Sản Bắc Việt bị cấp chỉ huy của họ xích chặt vào "tăng" luôn.

Ngày 9 tháng 4/1972 tại Quảng trị, Tiểu Đoàn 6 Thủy Quân Lục Chiến chỉ dùng M-72 (súng phóng hỏa tiễn chống chiến xa, thuộc loại vũ khí cá nhân) đã hạ một loạt hàng chục chiến xa của Cộng quân chỉ trong vòng nửa tiếng đồng hồ. Chiến thắng đầu tay này được loan truyền mạnh mẽ trên hệ thống truyền thanh Quốc Gia.

Cũng trên làn sóng này, kỹ thuật bắn chiến xa cũng được chính các tướng lãnh giải thích tường tận. Binh sĩ Việt Nam Cộng Hòa, hầu như mỗi người đều có một máy thu thanh bỏ túi để nghe âm nhạc, và dường như tất cả đều chú ý nghe ngóng tin tức chiến sự tại các mặt trận khác. Họ biết được hiệu quả của vũ khí chống chiến xa, và các cấp chỉ huy mặt trận cũng không bỏ lỡ cơ hội huấn luyện thêm ngay tại chỗ, như trường hợp của Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng, ngay sau trận tấn công bằng chiến xa đầu tiên của Cộng Sản Bắc Việt vào An Lộc.

Kể từ khi bắn hạ được chiến xa đầu tiên tại An Lộc, binh sĩ trú phòng lên tinh thần và vững chãi chiến đấu với địch. Cùng lúc đó, tinh thần của cán binh Cộng Sản Bắc Việt phần lớn dựa vào sự yểm trợ của chiến xa. Đến khi chiến xa bị cháy, bị bắn nằm ngổn ngang trên đường phố, họ không còn tinh thần chiến đấu nữa. Bộ đội "tùng thiết" (đi theo thiết giáp) thấy chiến xa bị bắn cháy là mất tinh thần. Đây là một trong những yếu tố khiến cho An Lộc không bị thất thủ.

Cũng trong ngày 15 tháng 4/1972, Trung Tướng Nguyễn Văn Minh dời Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn 3 đến Lai Khê để trực tiếp chỉ huy mặt trận Bình Long. Một lực lượng đặc nhiệm với 20,000 binh sĩ gồm Nhảy Dù, Bộ Binh, Thiết Kỵ được thành lập để giải tỏa Quốc Lộ 13.

o O o

Cuộc đổ quân của Lữ Đoàn 1 Nhảy Dù gây thiệt hại cho cả một tiểu đoàn trấn giữ Đồi Gió. Tiểu Đoàn 6 Dù và một pháo đội gồm 6 khẩu đại bác 105 ly bị thiệt hại nặng (sau 18 năm thành lập, Tiểu Đoàn 6 Dù bị tan nát vào lúc 17 giờ ngày 21 tháng 4/1972). Tuy nhiên, sau này chính tiểu đoàn này, được bổ sung ngay tại chỗ, đã trả được mỗi hận đó, bằng cách đánh cú chót tuyệt kỹ, bắt tay với lực lượng bên trong An Lộc vào ngày 8 tháng 6/72, kết thúc giai đoạn 2 tháng vây hãm của "chiếc rọ tử thần."

Lúc ấy, Liên đoàn 81 Biệt Cách Dù, đang hoạt động bên trong phòng tuyến địch, cũng được bốc hết về An Lộc vào ngày 16 tháng 4/1972, để tiêu diệt các tổ đặc công của địch lọt được vào thị xã sau hai lần tấn công.

Lính Biệt Cách Dù được huấn luyện để đơn độc chiến đấu trong lòng địch, thuộc nằm lòng cách tác chiến, thói quen và vũ khí của Cộng Sản Bắc Việt để có thể giả dạng quân "giải phóng," nên kỹ thuật tác chiến cá nhân của họ rất cao. Chính các binh sĩ Biệt Cách Dù đã tía các đặc công Cộng Sản Bắc Việt cố bám vào dân, và nhờ đó, tránh một số thiệt hại cho số dân còn kẹt lại bên trong thành phố.

Sau khi quân Nhảy Dù bắt tay được với quân trấn thủ, họ liền nới rộng vòng đai về phía Nam. Không quân Việt Nam Cộng Hòa và Hoa Kỳ hoạt động dữ dội. Pháo đài B-52 dội bom chỉ cách An Lộc một cây số về phía Bắc, tiêu diệt trọn một trung đoàn Cộng Sản Bắc Việt. Áp lực địch đã giảm bớt trong ngày 17 tháng 4/1972, phần bị đánh bật ra ngoài. Quân trú phòng cố nới rộng vòng đai phòng thủ, đồng thời di chuyển được chừng 2,000 dân chúng ra khỏi An Lộc để chạy về Chợ Thành.

Mặc dù kho đạn đã chiến tại Lai Khê bị pháo kích nổ dữ dội gây bối rối cho Sư Đoàn 5 Bộ Binh, và "hành lang máu" trên Quốc Lộ 13 vẫn còn bế tắc, nhưng đến đây, Trung Tướng Nguyễn Văn Minh nhìn thấy được một tia hy vọng là có thể giữ vững được An Lộc. Trong cuộc họp báo tại Lai Khê sáng 17 tháng 4/1972, Tướng Minh tuyên bố: *"Giai đoạn khó khăn nhất đã qua. Chúng tôi hết sức thận trọng vì sợ kẹt dân. Chúng tôi không lạc quan quá sớm, và đang ghim súng chờ đợi những đợt tấn công mới của đối phương."*

Và Tướng Minh đã khỏi phải chờ đợi lâu. Ngay ngày hôm sau, 18 tháng 4/1972, đợt tấn công chiến xa thứ ba của Cộng quân đã đổ ập vào An Lộc, một chiến trường nặng ký gặp nhiều lần Điện Biên Phủ 18 năm trước đó. Nhưng theo một nhà báo ngoại quốc là, "Gió đã đổi chiều cho Giáp." Mà quả thật, gió đã đổi chiều tại đây. Quân trú phòng không vương một mặc cảm chủ bại. Họ cùng một lòng chiến đấu, hy sinh cuộc sống của họ cho lẽ sống của hơn 17 triệu dân Miền Nam, đang phấp phồng hướng về họ. Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng, Tư Lệnh Sư Đoàn 5 Bộ Binh, chỉ huy toàn bộ lực lượng trú phòng, đã cam kết: *"Ngày nào tôi còn, An Lộc còn."*

Vị tướng này, tay cầm súng trường M-16, mặc áo thun, quần đùi, lựu đạn quanh mình, hoạt động 24 trên 24. Hai tai của ông liên tục nghe báo cáo và điều động các binh sĩ của ông khắp nơi. Thật vậy, An Lộc rất may mắn có vị sĩ quan chỉ huy trưởng này, và chính ông là một trong những yếu tố quan trọng giữ vững An Lộc.

Thêm nhiều chiến xa Cộng Sản Bắc Việt bị hạ gục Bộ chỉ huy của Chuẩn Tướng Hưng. Pháo đài B-52 tiếp tục dội bom chung quanh. Không quân Việt Nam Cộng Hòa dồn dập yểm trợ và tiếp tế. Nhưng trước một hàng rào phòng không dày đặc đủ loại, từ đại liên 12.7 ly, các đại bác 37 ly và 100 ly, hỏa tiễn tầm nhiệt cầm tay SA-7 lồ nổ trong rừng cao su bao vây An Lộc, dù các viên phi công có cố gắng đến mức tối đa, chịu nhiều tổn thất, nhưng cũng chỉ có thể tiếp tế "nhỏ giọt" cho chiến trường.

Phần lớn kiện hàng tiếp tế (thả lơ lửng bằng cánh dù) từ phi cơ thả xuống đều rơi tạt ra ngoài hàng rào phòng thủ. Nguồn tiếp tế bị cản trở, Quốc Lộ 13 vẫn tắc nghẽn. Quân trú phòng bị bao vây trong hơn hai tháng rưỡi như thế. Không khí ngột ngạt và căng thẳng đến độ một Trung Tá Trưởng Phòng 2 của Sư Đoàn 5 Bộ Binh phải thốt lên: *"Đây là chiến trường cô đơn, và mãi đến ngày thứ 60 của cuộc chiến, các cánh quân tiếp viện cũng chỉ le lói ở cuối đường số 13."* Nếu đây là một đoàn quân không chiến đấu cho một chính nghĩa, không có một niềm tin vững chãi và hình như, nếu không có một sự nhiệm màu nào đó hỗ trợ, chắc chắn họ đã thảm bại từ lâu rồi.

---

## ĐỢT TẤN CÔNG THỨ TƯ

---

Hạn định lúc ban đầu của Bộ Chỉ Huy cao cấp Cộng Sản Bắc Việt ban ra là ngày 20 tháng 4/1972 phải dứt điểm cho được An Lộc. Nhưng An Lộc vẫn đứng vững. Tin tình báo cho hay, đúng ngày này, toàn bộ Bộ Chỉ Huy của Công Trường 5 Cộng Sản Bắc Việt bị thay thế, để chuẩn bị đợt tấn công mới.

Nửa đêm về sáng ngày 21 tháng 4/1972, Cộng quân pháo kích trên 2,000 trái đạn đủ loại vào những địa điểm trú phòng của quân đội Việt Nam Cộng Hòa, rồi đánh vào thị xã từ bốn nơi khác nhau. Bốn mũi dùi "xấn" vào bốn vùng, tất cả cùng khởi động từ ở mặt Đông: tại 2 km về phía Đông Nam An Lộc, tại 3 km về phía Đông Nam, tại 1 km về phía Đông Nam, và tại 5 km cũng phía Đông Nam đều là những nơi có binh sĩ Việt Nam Cộng Hòa trấn đóng. Tại mỗi địa điểm tấn công, Cộng quân sử dụng 5 hoặc 6 chiến xa cùng với một tiểu đoàn bộ đội đi theo hỗ trợ. Và lần này, đặc công Cộng Sản bên trong thị xã bắt đầu hoạt động mạnh trở lại để ăn nhịp với các hoạt động bên ngoài.

Tuy nhiên, không hiểu vì do xếp đặt tru+ớc, hay thiếu sự phối hợp, các mũi dùi này không khai diễn đồng loạt, mà lại cách quãng nhau. Mũi thứ nhứt khởi diễn hồi 4 giờ sáng, và nỗ lực sau cùng khởi diễn hồi 13 giờ chiều. Nhờ thế, quân trú phòng có thể yểm trợ cho nhau một phần hỏa lực súng cối còn lại, và nhất là hỏa lực của không quân.

Có đến 17 phi vụ B-52 để yểm trợ cho An Lộc trong ngày hôm ấy. Trong số đó có 3 "pass" yểm trợ cho Tiểu Đoàn 6 Dù rút khỏi Đồi Gió, nằm 4 km về phía Đông An Lộc. Nhưng rủi thay, tiểu đoàn này gặp phải hỏa lực quá hùng hậu của địch gồm sẵn để tấn công mặt Đông Nam An Lộc đúng vào ngày này. Tiểu Đoàn 6 Dù đã "tan hàng" -- nói theo kiểu nhà binh. Những đơn vị còn lại đều đẩy lui được các đợt tấn công của đối phương. Bản hạ thêm nhiều chiến xa.

Trong lòng nửa phía Bắc thành phố An Lộc, cuộc giao tranh giữa Biệt Cách Dù và đặc công Cộng Sản tiếp tục với mức độ ác liệt, tạo thành những mảng "da beo" trên phần đất này. Hàng ngàn xác chết của cả hai bên, của thường dân, của người lớn, của trẻ em la liệt trong thành phố.

Đêm 22 rạng 23 tháng 4/1972, Cộng Sản Bắc Việt tung thêm 2 cánh quân, một đánh vào vùng trách nhiệm của Tiểu Đoàn 8 Dù ở cửa Nam An Lộc, và một cánh quân khác đánh vào Trung Đoàn 15 của Sư đoàn 9 Bộ Binh trên Quốc Lộ 13. Cánh quân đánh Tiểu Đoàn 8 Dù có 2 chiến xa T-54 và 2 chiếc BTR (cũng thiết giáp, nhưng sức nặng và hỏa lực đều nhẹ hơn xe tăng) yểm trợ. Lúc này, quân trú phòng đã có loại súng bắn chiến xa mới mang tên XM202 từ M-72 biến cải, có thể bắn liên tiếp 4 phát, với sức nóng 3,600 độ Fahrenheit mỗi trái.

Tại mặt trận của Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù, cả 4 chiếc xe tăng của quân Bắc Việt đều bị cháy rụi. Bộ đội từng thiết mất tinh thần và bị đánh bật trở ra. Không những thế, vị sĩ quan chỉ huy trưởng của Tiểu Đoàn 8 Dù còn liên lạc và

hướng dẫn phi cơ AC-130 (có gắn đại bác 105 ly bắn theo sự hướng dẫn của radar) tiêu diệt luôn 5 chiến xa Bắc Việt khác đang chạy về phía đóng quân của Trung Đoàn 15 Bộ Binh VNCH.

Sau đợt tấn công lần thứ tư bị thất bại, Cộng quân chỉ còn nước pháo kích vào thành phố để trả hận. Tình hình An Lộc có phần dễ thở hơn, mặc dù vẫn dưới điệu nhạc ì ầm của pháo binh Cộng Sản, hàng ngàn trái mỗi ngày.

Trong khi đó, đoạn đường Quốc Lộ 13 giữa Chơn Thành và An Lộc vẫn tiếp tục nhuộm thêm máu. Bên Việt Nam Cộng Hòa cố tiến lên. Quân Cộng Sản Bắc Việt cố sức giữ lại. Các cấp chỉ huy Cộng Sản đã không ngần ngại xiềng chân nhiều binh sĩ của họ trong các hố chiến đấu cá nhân nằm rải rác dọc Quốc Lộ 13 để làm những con chốt cản đường, và chỉ điểm cho pháo binh của họ từ xa bắn tới.

Ngày nào cũng có một số trực thăng bị rớt nhưng không có chiếc nào hạ cánh nổi xuống An Lộc. Các cuộc chuyển quân cấp đại đội của Nhảy Dù đều bị đánh bật. Về sau, phải di chuyển ở cấp tiểu đoàn. Mãi đến ngày 8 tháng 5/1972, lực lượng giải tỏa Quốc Lộ 13 mới tiến thêm được 6 km nữa để chiếm làng Tàu Ô, nằm giữa Chơn Thành và An Lộc. Trận giao tranh đẫm máu kéo dài 3 ngày đã gây thiệt hại nặng cho cả đôi bên. Quân Cộng Sản Bắc Việt đã xây những hầm chiến đấu sâu đến 6 mét dưới lòng đất khiến phi cơ không thể nào phá nổi. Quân giải tỏa phải đánh cận chiến, đánh bằng lựu đạn, và chiếm cứ từng hầm hố, từng địa đạo, từng căn nhà, từng thước đất một.

Lúc ấy, hai trung đoàn của Sư Đoàn 21 Bộ Binh VNCH tức tốc được trực thăng vận xuống phía Bắc của làng Tàu Ô để rồi đánh thốc xuống, trong khi đó một cánh quân khác từ phía Nam đánh lên. Trước khi chiếm làng này, lực lượng giải tỏa đã phải đối đầu với 4 tiểu đoàn Cộng Sản Bắc Việt và 2 tiểu đoàn pháo và đặc công tăng cường nằm đầy mìn Bắc làng Tàu Ô. Lực lượng giải tỏa của quân đội Việt Nam Cộng Hòa cố lập một phòng tuyến tại đây, tạo một đầu cầu trên đường tiến vào An Lộc.

---

## PHÁO TẬP DỌN ĐƯỜNG CHO TRẬN ĐÁNH QUYẾT LIỆT

---

Đến giờ phút này, ngày 10 tháng 5/1972, cả ba mặt trận An Lộc, Kontum và Trị Thiên đều đang ở trong tình thế gây căng. Bên kia Thái Bình Dương, Tổng Thống Richard Nixon công bố những biện pháp mạnh đối với Cộng Sản Bắc Việt. Tại Saigon, Tổng Thống Thiệu tuyên bố "tổ quốc lâm nguy." Lệnh thiết quân luật được ban hành trên toàn quốc từ 0 giờ ngày 11 tháng 5/1972. Và cũng chính vào giờ này, Bộ Chỉ Huy cao cấp của Cộng Sản Bắc Việt tại mặt trận Bình Long muốn "dứt điểm" An Lộc và bắt sống Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng.

Kể từ trưa hôm trước, tất cả các khẩu đại bác của Cộng Sản Bắc Việt đã bắn trái khói lai rai cầm chừng để điều chỉnh tọa độ những địa điểm mà họ định sẵn sẽ tấn công. Đúng 12 giờ đêm, giờ khởi đầu của tình trạng thiết quân luật trên toàn lãnh thổ Việt Nam Cộng Hòa, Cộng quân mở một màn "pháo tập" khốc liệt và tàn bạo nhất trong lịch sử chiến tranh Đông Dương. Và thị xã An Lộc đã phải hứng chịu trận pháo kích kinh hồn tán đờm này.

Đến 4 giờ sáng, Cộng Sản Bắc Việt bắt đầu "chuyển pháo." Kinh nghiệm và khả năng tác chiến cao đã giúp cho binh sĩ trú phòng biết ngay địch muốn làm gì khi chuyển pháo đi nơi khác. Sau khi chịu đợt "tiền pháo," tất cả đều vọt ra khỏi hầm ghìm súng chờ đợt "hậu xung."

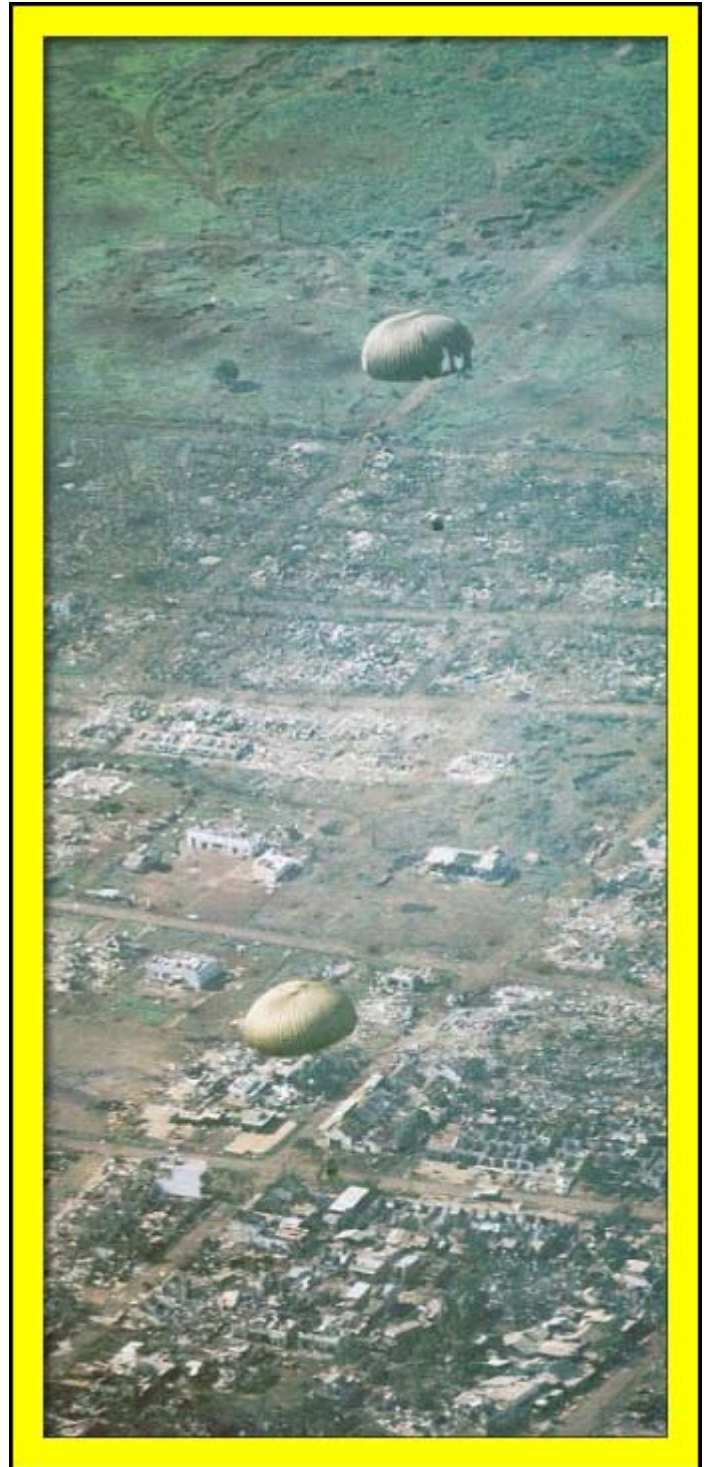
Quả nhiên, ngay sau đó, đoàn chiến xa ì ầm kéo tới. Từ 4 giờ sáng, Cộng quân chia 3 mũi dùi từ hướng chính Bắc, Đông Bắc, và Tây Bắc với quân số của mỗi cánh quân ở cấp trung đoàn, được yểm trợ bởi các chiến xa dẫn đầu đánh ập xuống nửa thị xã phía trên. Ở ngã Đông Bắc, Cộng quân đột nhập vào khu Chợ Mới, sát bên phòng tuyến của quân đội Việt Nam Cộng Hòa. Trận giao tranh tại đây càng lúc càng đẫm máu, kéo dài mãi đến 8 giờ 30 sáng. Mặt Bắc thành phố là mặt bị uy hiếp nặng nhất ngay từ đầu cuộc chiến. Các cánh quân Cộng Sản Bắc Việt ẩn phục trong đồn điền cao su Quận Lợi và từ Quốc Lộ 13 bấy giờ đồng loạt kéo ra như vũ bão.

Ở mặt chính Bắc và Tây Bắc, Cộng quân huy động một lực lượng hùng hậu có chiến xa dẫn đầu để tiến công. Chiến xa Cộng Sản dẫn đầu đã chọc thủng phòng tuyến Tây Bắc. Theo sau là hai trung đoàn bộ chiến Cộng Sản Bắc Việt. Vì sợ hỏa tiễn chống chiến xa, nên đoàn xe tăng của Cộng Sản phóng quá nhanh làm các bộ đội theo không kịp. Chiến xa tách rời bộ binh, liền lập tức bị các binh sĩ VNCH dùng hỏa tiễn M-72, XM202 và cả súng B-40 (tịch thu của Cộng Sản) bắn hạ luôn một lúc 8 chiếc. Những chiếc còn lại hoảng sợ bỏ chạy. Tuy nhiên, bộ đội Cộng quân kịp thời tràn đến dùng chiến thuật biến người để tràn lên áp đảo.

Dường như tiên đoán được cuộc tấn công qui mô quyết định này, Trung Tướng Nguyễn Văn Minh đã xin từ trước hỏa lực yểm trợ của pháo đài B-52 để dội vào khu vực phía Bắc. Mãi đến 10 tiếng đồng hồ sau, nghĩa là đúng lúc hai trung đoàn Cộng Sản Bắc Việt từ mạn Tây Bắc tràn vào thành phố, hàng loạt bom B-52 thả xuống trúng đích, và chỉ cách bìa thành phố một cây số.

Chỉ trong ngày này, Bộ Tư Lệnh Hoa Kỳ tại Việt Nam đã dành cho chiến trường An Lộc 20 phi vụ B-52 với 2,000 tấn bom đủ loại. Theo sự ước tính tại chỗ, có ít nhất một trung đoàn Cộng Sản bị tiêu diệt. Cuộc tấn công lập tức bị chặn lại.

Cánh quân thứ tư với một trung đoàn bộ đội Bắc Việt được yểm trợ bởi 10 chiến xa dẫn đầu, đã đánh thốc từ dưới lên trên, theo ngã Tây Nam vào lúc 6 giờ 30 sáng. Lực lượng trú phòng giữ mặt này chống trả mãnh liệt nên mũi dùi chính không thể tiến thêm được. Tuy nhiên, ở cả hai mặt Bắc lẫn Nam, một số đơn vị Cộng Sản Bắc Việt đã xâm nhập được vào thành phố và chia thành nhiều tổ chiến đấu nhỏ.



Những cánh dù tiếp tế bay lơ lửng trên bầu trời An Lộc (hình ảnh: special collection)

Suốt ngày 12 tháng 5/1972, quân trú phòng cố sức đánh cận chiến để đánh bật các toán Cộng Sản Bắc Việt ra ngoài. Mãi cho đến tối, chiến trường mới tạm lắng dịu. Nhưng pháo binh Cộng Sản lại bắn liên hồi vào bên trong An Lộc.

Sau 4 tiếng đồng hồ để cho pháo binh tác xạ, đồng thời xếp đặt lại đội ngũ, Cộng Sản Bắc Việt lại lợi dụng thời tiết xấu với những cơn mưa như trút tấn công vào, từ cả ba mặt Đông Bắc, Tây và Nam. Như vậy, Cộng quân đã liên tục tấn công vào 6 mặt chung quanh An Lộc trong 3 ngày liên tiếp.

Mặc dù phải liên tiếp chiến đấu trong 3 ngày ròng rã, trong sự thiếu thốn cả lương thực lẫn đạn dược, nhưng với sự yểm trợ của Không quân Việt Nam Cộng Hòa lẫn Hoa Kỳ, lực lượng trú phòng đã lần hồi bẻ gãy các mũi dùi tấn công và đánh bật Cộng quân ra ngoài rìa thành phố. Trong 3 ngày giao tranh, có đến 600 binh sĩ của đôi bên chết ngổn ngang trên đường phố, chưa kể số tổn thất của Cộng Sản Bắc Việt vì B-52. Mùi tử khí bắt đầu xông lên nồng nặc vì không ai có thời giờ kịp chôn cất. Có chăng là các binh sĩ đồn trú để dành thì giờ nghỉ ngơi chôn cất các bạn đồng đội, đánh dấu để sau này thân nhân có thể tìm ra.

Đáng kể nhất là các chiến sĩ Biệt Cách Dù. Họ đã quen sống trong lòng địch, đơn độc nhiều ngày, nên An Lộc đối với họ cũng khá dễ chịu. Bởi thế, họ vẫn bình thản tạo dựng được một nghĩa địa khá tươm tất để chôn cất các bạn đồng đội không may ngã gục trên chiến trường. Nghĩa địa Biệt Cách Dù nằm sát ngôi chợ Bình Long và được ghi dấu 2 câu thơ mộc mạc trên một tấm bia mộ chung sau đây:

*An Lộc địa, sử ghi chiến tích  
Biệt Cách Dù vị quốc vong thân*

Quân trú phòng tuy phải bị một phen xác bác xang bang, nhưng sau trận này, sau khi chịu đựng nổi cuộc tấn công quyết định mà Cộng Sản Bắc Việt dồn toàn lực vào quyết dứt điểm An Lộc, họ đã thoát được những giờ phút nguy hiểm nhất. Tuy nhiên, mối đe dọa vẫn còn, vẫn thường trực chờ ở bên mình.

Gần 40 ngày đã trôi qua, và lực lượng Bắc Việt tấn công dù có chuẩn bị kỹ càng đến đâu, cũng khó lòng tích trữ một số lương thực và đạn dược cho một trận chiến quá lâu dài với một cường độ khốc liệt như vậy. Bom đạn hàng ngày tàn phá các vị trí tiếp liệu, đánh phá các đường tiếp tế. Vũ khí, đạn dược mỗi ngày một hao mòn. Trên 50 chiến xa bị bắn cháy. Bộ đội miền Bắc lớp chết, lớp bị thương phải lo di tản... Bao nhiêu sự khó khăn dồn dập trong lúc hậu phương lại quá xa. Mỗi ngày qua đi là gánh nặng càng thêm chồng chất.

Hàng này, những cán binh Bắc Việt đã chia nhau đi lượm những cánh dù tiếp tế bị gió thổi bay ra khỏi vòng đai an ninh của thị xã. Quân trú phòng Việt Nam Cộng Hòa cũng chẳng hơn gì. Hàng trăm thương binh không được di tản từ 40 ngày qua. Họ nằm dài chung quanh các phi trường để mỗi mìn chờ đợi trực thăng. Nhưng sân bay nào cũng là mục tiêu chọn sẵn của pháo binh địch. Vừa thấy bóng trực thăng thấp thoáng ở đâu là pháo binh Cộng Sản câu ngay đến đó. Tuy vậy, thỉnh thoảng một vài phi công trẻ tuổi gan lỳ cũng đáp xuống được, di chuyển được một số binh sĩ.

Biết bao thảm cảnh xảy ra bên này cũng như bên kia, ai còn tinh thần chiến đấu, bên đó sẽ thắng. Bao nhiêu ngày không được tắm rửa? Nước không có đủ để uống lấy gì mà tắm giặt? Lò mò ra suối tìm nước là một việc mạo hiểm vì không biết Cộng quân sẽ pháo lúc nào. Cơm sậy chỉ đủ ăn cầm hơi. Những cánh dù thả xuống tiếp tế cho An Lộc... trong 10 cái thì đã rơi ra ngoài hết 8. Suốt mấy tháng trời ăn ngủ dưới hầm, giấc ngủ chập chờn, ám ảnh. Xác chết ngổn ngang, thương binh nằm oằn oại trước mắt. Nếu không phải là sống trong một tập thể chặt chẽ, nếu không tin vào một cái gì đó tốt đẹp hơn, chắc chắn khó có ai chịu đựng nổi mấy tháng trời liên tục như thế.

Càng nóng lòng tiến đến An Lộc, đoàn quân giải tỏa càng bị thiệt hại nặng. Trung Tướng Nguyễn Văn Minh đành thay đổi chiến thuật: Đặt trọng tâm vào việc càn quét những đơn vị chung quanh An Lộc và dọc theo quốc lộ 13 trước đã, để dọn đường cho lực lượng Bộ Binh tiến vào An Lộc. Toàn bộ Sư Đoàn 21 Bộ Binh và các lực lượng tăng phái gồm Trung Đoàn 9, Biệt Động Quân Biên Phòng, Thiết Giáp, Nhảy Dù quyết thu ngắn khoảng cách.

Pháo đài bay B-52, phản lực cơ và oanh tạc cơ đã ráo riết tấn công để dọn đường. Quân giải tỏa ào ạt tiến lên, vượt suối Tàu Ô, qua Tân Khai, Xa Cát, Xa Trạch. Nhưng đến trưa 16 tháng 5/1972, đoàn quân này chỉ còn cách An Lộc khoảng 3 km thì bị khựng lại.

Ngày 19 tháng 5/1972 là ngày mà Cộng Sản Bắc Việt thường năm vẫn gây đổ máu khắp nơi tại miền Nam để mừng sinh nhật Hồ Chí Minh. Theo tin tức của một tù binh cao cấp Cộng Sản Bắc Việt bị bắt tại An Lộc thì bộ tham mưu cao cấp Cộng Sản Bắc Việt sẽ cử hành lễ này trước đó 3 ngày, để rồi cố gắng đánh một trận nữa vào An Lộc,

may ra có thể kích động tinh thần cán binh lần chót quyết chiếm thị trấn này vào ngày 19 tháng 5/1972, gọi là để mừng sinh nhật "Bác Hồ" dù ông ta đã chết từ lâu.

Nhưng kế hoạch này đã bị bại lộ. một toán Biệt Kích VNCH được tung vào vùng tình nghi, 16 km về phía Tây Nam tỉnh Bình Long. Nhận đúng tọa độ, toán Biệt Kích gọi về Bộ Chỉ Huy Hành Quân. Và chỉ mấy tiếng đồng hồ sau, sáu phi vụ B-52 liên tiếp dội bom xuống vùng này. Nguồn tin này cho hay, 80 phần trăm nhân mạng chung quanh Bộ Tham mưu này của Cộng Sản Bắc Việt đã bị chôn vùi trong hố bom. Nhờ cuộc không tập này, quân Cộng Sản Bắc Việt đã không thể mở nổi trận đánh vào ngày 19 tháng 5/1972 như đã dự định.

Tuy nhiên, đến ngày 23 tháng 5/1972, từ rạng sớm cho đến xế chiều, quân Bắc Việt lại mở liên tiếp 4 đợt tấn công bằng chiến xa vào các đơn vị Việt Nam Cộng Hòa tại khu vực Nam và Tây Nam An Lộc, cách thị trấn này từ 1 đến 5 km, nhưng đều bị đẩy lui. Sau khi trận đánh này kết thúc, có thêm 13 chiến xa Cộng Sản Bắc Việt bị hạ, gồm 5 chiếc T-54 và 8 chiếc PT-76.

Lực lượng giải tỏa vẫn chập chờn tại đồn điền Xa Cam. Quốc lộ 13 vẫn bị quấy rối bằng pháo và các ổ phục kích. Hai trung đoàn Bộ Binh Việt Nam Cộng Hòa vẫn tiếp tục lục soát, tảo thanh chung quanh vòng đai phía Nam An Lộc. Qua máy truyền tin, các lực lượng tử thủ An Lộc biết được quân tiếp viện còn cách họ không xa mấy.

Cũng qua máy điện thoại siêu tầng số, Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng cho các phóng viên biết rằng, tinh thần binh sĩ của ông vẫn cao, vẫn sẵn sàng đánh nữa, và đã có thể ra khỏi hầm để tắm suối, sau 50 ngày "tắm khô" vì mức độ pháo kích của Cộng Sản Bắc Việt đã giảm. Họ cũng đã quá quen với nhịp độ 1,000 trái pháo mỗi ngày.

Không quân chiến thuật yểm trợ quân Việt Nam Cộng Hòa tại vùng Nam An Lộc, trong lúc không quân chiến lược với B-52 liên tiếp dội bom xuống phía Bắc thị trấn, phá vỡ các kho vũ khí, đạn dược vừa mới được Cộng Sản Bắc Việt chuyển tới.

Một tài liệu tối mật bắt được ngoài mặt trận cho thấy, Trung Ương Cục R (bộ chỉ huy của toàn thể lực lượng Cộng Sản tại miền Nam Việt Nam) khẩn báo về Trung Ương Đảng Bộ Cộng Sản ngoài Bắc về sự thiệt hại nặng nề của các đơn vị Cộng Sản tham chiến tại An Lộc. Bản báo cáo này nêu rõ trường hợp điển hình là Trung Đoàn 209, sau một thời gian trấn giữ ở hai địa danh Bầu Bàng và Tàu Ô đã tan nát. Mỗi đại đội còn không đầy 30 cán binh, và mỗi tiểu đoàn chỉ còn khoảng 90 so với quân số lúc đầu là 350 người. Cục R cũng than phiền khả năng chiến đấu của Công Trường Bình Long quá yếu kém, vì phân nửa công trường này là lính Khmer Đỏ, tỏ ra hoảng hốt mỗi khi nghe tiếng phi cơ dội bom.

Theo sự tiết lộ của các giới chức quân sự thuộc Quân Khu 3 của Việt Nam Cộng Hòa, Bộ Chỉ Huy Cộng Sản Bắc Việt tại Hà Nội đã chỉ thị các đơn vị Cộng Sản tham chiến tại tỉnh Bình Long phải cố gắng kéo dài trận chiến thêm ba tháng nữa để phù hợp với tình hình và đem lại lợi thế cho họ trong một giải pháp chính trị trong tương lai.

Trong tình thế này, quân đội Việt Nam Cộng Hòa tại mặt trận An Lộc dần dần chuyển từ thế thủ ra công, từ thế hạ phong sang thượng phong, để rồi giải tỏa được vòng vây lửa của bốn sư đoàn Cộng Sản Bắc Việt.

Trung Tướng Nguyễn Văn Minh, khi tiếp xúc với báo chí tại Lai Khê ngày 31 tháng 5/1972 đã mô tả trận chiến này là trận đánh khó khăn nhất và dài nhất trong cuộc đời binh nghiệp của ông. Ông thừa nhận, Cộng Sản Bắc Việt đã đạt được một lợi thế ngay từ đầu với quân số đông gấp bốn lần, và quân đội Việt Nam Cộng Hòa đã phải chấp nhận khá nhiều tổn thất. Tuy nhiên, sau 54 ngày giao tranh, Cộng quân đã thiệt hại ít nhất là 30,000 bộ đội trong tổng số 4 sư đoàn. Mưu đồ của Cộng Sản Bắc Việt mong tiến đánh thủ đô Saigon đã hoàn toàn bị chặn đứng tại An Lộc. Điều ước muốn nhất của Tướng Minh là sớm thoát cảnh tù túng, không khác một địa ngục trần gian.

o o o

Cũng vào ngày cuối tháng 5/1972, Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu đã bay thị sát hai mặt trận Kontum và Thừa Thiên, cả hai mặt trận đều đang đắm chìm trong lửa đạn. Đồng thời tổng thống cũng phát động chiến dịch 18 ngày thi đua giết giặc mừng ngày quân lực 19 tháng 6. Chiến dịch đã thu đạt được kết quả mỹ mãn: giải tỏa thị xã Kontum, khắc phục Quốc Lộ 13 để mở đường tiếp viện cho An Lộc một tuần sau đó.

## KHẮC PHỤC QUỐC LỘ 13 VÀ BẮT TAY VỚI AN LỘC

---

Trong những ngày đầu tháng 6/1972, các lực lượng Việt Nam Cộng Hòa có nhiệm vụ giải tỏa Quốc Lộ 13 đã tích cực hoạt động. Trung Đoàn 33/21 (đọc là "Trung Đoàn 33 thuộc Sư Đoàn 21 Bộ Binh") và Trung Đoàn 15/9 (đọc là "Trung Đoàn 15 thuộc Sư Đoàn 9) cùng tiểu đoàn Nhảy Dù song song tiến lên, khởi đầu từ Xa Trạch. Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù bị tan nát từ ngày 21 tháng 4/1972 tại Đồi Gió, đã được tái bổ sung.

Chỉ trong vòng một tháng trời với nỗ lực huấn luyện ngay tại chỗ của các sĩ quan chỉ-huy tiểu đoàn, đơn vị này đã trở lại chiến trường quyết trả mỗi hận ở Đồi Gió. Với sự hỗ trợ của hai trung đoàn bạn, Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù lướt đi như gió, càn quét các đơn vị Cộng Sản Bắc Việt cản đường như một con hổ dữ, không hổ với biệt danh thiên thần mũ đỏ. Chiều tối ngày 8 tháng 6/1972, Đại Đội 62 của Tiểu Đoàn 6 Dù bắt tay được với một đại đội của Tiểu Đoàn 8 Dù trấn giữ vùng Nam An Lộc từ ngày 17 tháng 4/1972.

Trước đây hai Tiểu Đoàn 6 và 8 đã được trực thăng vận xuống ấp Srok Ton Cui ngày 15 tháng 4, nhưng lạc nhau kể từ đó. Đến nay lại gặp nhau trên cửa ngõ An Lộc, làm sao kể xiết nỗi vui mừng của hai bên. Các binh sĩ của hai tiểu đoàn đến ôm chầm lấy nhau, siết chặt tay nhau, mừng mừng, tủi tủi. Chuẩn Tướng Hồ Trung Hậu, Tư Lệnh Sư Đoàn 21 Bộ Binh, và cũng là vị sĩ quan chỉ huy trưởng của lực lượng giải tỏa Quốc Lộ 13 đã thở phào nhẹ nhõm. Nhiệm vụ của ông vừa được hoàn tất.

Tướng Hồ Trung Hậu cho hay, Tiểu Đoàn 6 Dù đã làm ngạc nhiên tất cả các đơn vị bạn trong những trận đánh cuối cùng trước khi bắt tay quân phòng thủ An Lộc. Trung Đoàn 15/9 và 33/21, những đơn vị kèm chặt Cộng quân để tiểu đoàn Nhảy Dù tiến lên, cũng cử những đơn vị đại diện đến bắt tay với lực lượng bên trong An Lộc.

Sở dĩ cuộc bắt tay này được coi là những diễn biến quan trọng, bởi nếu thực hiện được, vòng đai bảo vệ thị trấn An Lộc mới được mở rộng, trực thăng mới có thể đáp an toàn để tải thương, đồng thời tiếp viện và tiếp tế cho chiến trường. Hàng chục ngàn binh sĩ được đổ vào An Lộc với đầy đủ lương thực, để thay thế bớt cho những binh sĩ đã kiệt sức, hoặc quá mệt mỏi. Tuy nhiên, phần lớn lực lượng của Sư Đoàn 21 Bộ Binh vẫn ở ngoài thị trấn, vì Tướng Hậu không muốn quân của ông biến thành mục tiêu bất động cho pháo binh địch.

Vấn đề được đặt ra sau cuộc giao tiếp đối với cánh quân giải tỏa Quốc Lộ 13 là dồn mọi nỗ lực để tiêu diệt địch chung quanh An Lộc, nhất là những ổ phòng không và đại pháo của Cộng Sản Bắc Việt.

Ngày 9 tháng 6/1972, lần đầu tiên kể từ hai tháng qua, một đoàn trực thăng 23 chiếc hạ cánh an toàn xuống An Lộc, vừa tiếp tế, vừa đổ quân, để rồi bốc thương binh ra. Quân trú phòng phần khởi, tiến lên chiếm lại những vị trí của Cộng quân cố thủ tại phía Bắc An Lộc. Những tổ kháng cự bên trong thị trấn cũng lần lượt bị tiêu diệt. Cuộc di tản thương binh và thường dân vẫn được tiếp diễn đều đặn.

Ngày Chủ nhật 11 tháng 6/1972, Tổng Thống Thiệu chuyển lời khen ngợi nồng nhiệt của ông đến Trung Tướng Nguyễn Văn Minh, Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng, Chuẩn Tướng Hồ Trung Hậu (tư lệnh Sư Đoàn 21 Bộ Binh), và tất cả các đơn vị trưởng cùng toàn thể các chiến sĩ thuộc mọi quân binh chủng đã anh dũng chiến đấu bảo vệ thị xã An Lộc và khai thông Quốc Lộ 13.

Trong lúc đó, Liên Đoàn 81 Biệt Cách Nhảy Dù và Liên Đoàn 3 Biệt Động Quân đã cùng song song tiến lên mặt Bắc An Lộc. Tiểu Đoàn 36 Biệt Động Quân cắm ngọn cờ vàng ba sọc đỏ đầu tiên tại trại gia binh pháo binh ngày 12 tháng 6/1972. Kể đó, Tiểu Đoàn 52 Biệt Động Quân đánh lên mặt Tây Bắc, sát sần bay và cạnh đồi Đồng Long. Tiểu Đoàn này đã chế ngự một cao điểm sát đồi Đồng Long để yểm trợ cho lực lượng Biệt Cách Dù tấn công lấy luôn đồi Đồng Long, cắm cờ trên đồi này. Ngọn đồi này cao 128 mét, và là nơi Cộng Sản Bắc Việt đặt pháo binh bắn vào An Lộc từ mấy tháng qua.

Sau cái bắt tay giữa hai tiểu đoàn Nhảy Dù vào ngày 8 tháng 6/1972 lực lượng trú phòng tại An Lộc dò dẫm tiến lên mạn Bắc Quốc Lộ 13 và mở rộng thêm vòng đai phòng thủ. Ngày 12 tháng 6/1972 khi quốc kỳ Việt Nam Việt Nam Cộng Hòa phất phới bay trên đỉnh đồi Đồng Long, Tướng Lê Văn Hưng tuyên bố với phái viên Võ Tuyến Việt Nam, "*Thành phố An Lộc được hoàn toàn giải tỏa.*"